

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
Mã đơn vị có quan hệ với NS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

ngày..... tháng năm.....

Thời điểm kiểm kê: Ngày..... Tháng 1 năm 2019

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:

- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCD và tài sản khác tại:

Phòng Đào tạo ; kết quả như sau:

TT	Tài sản	Mã tài sản	Theo số kế toán		Theo kiểm kê		Chênh lệch	Ghi chú
			DVT	SL	SL	Vị trí		
I	Tài sản máy móc, thiết bị							
1	Máy điều hòa SHAP 18.000 BTU	02401.00.030000.015	Chiếc	1	0	T4 A2	1	Đã chuyển đi ĐĐT và lấy máy mới
2	Máy tính để bàn Màn LCD 19"	02401.00.030000.016	Chiếc	1	1	lưu		Đã nhập TL
3	Máy tính lenovo Think centre Edge	02401.00.030000.026	Chiếc	1	1	A. Hưng		
4	Máy tính lenovo Think centre Edge	02401.00.030000.027	Chiếc	1	1	A. Thuý		
5	Máy tính để bàn All in One ASUS	02401.00.030000.030	Cái	1	1	A. Mỹ		
6	Máy tính để bàn All in One ASUS	02401.00.030000.031	Cái	1	1	Lan		
7	Máy tính để bàn All in One ASUS	02401.00.030000.032	Cái	1	1	Dũng		
8	Máy tính để bàn All in One ASUS	02401.00.030000.034	Cái	1	1	Phuong		
9	Máy tính để bàn All in One ASUS	02401.00.030000.035	Cái	1	1	Phuong		
10	Máy tính để bàn All in One ASUS	02401.00.030000.036	Cái	1	1	A. Vinh		
11	Máy tính để bàn All in One ASUS	02401.00.030000.037	Cái	1	0	T. Bình	1	TT lưu nhập tiếp sang tạo
12	Máy tính xách tay Asus K55VD SX599	02401.00.030202.001	Cái	1	1	Thủy		
13	Máy tính xách tay Dell Vostro 3460 Anh Hùng	02401.00.030203.001	Chiếc	1	1			

Mẫu số: CS3-HD
(Ban hành theo QĐ số: 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/03/2006 của Bộ trưởng BTC và sửa đổi, bổ sung theo thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài Chính)

TT	Tài sản	Mã tài sản	Theo số kê toán		Theo kiểm kê		Chênh lệch	Ghi chú
			DVT	SL	SL	Vị trí	SL	
14	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3040 MT A Tiên Tr.P 2017	02401.01.030106.001	Cái	1	1			
15	Máy tính xách tay HP Probook 430 G3 d/c Đào Quang Thăng	02401.01.030208.001	Cái	1	1			
16	Máy tính xách tay HP Probook 430 G3 d/c Nguyễn Thành Vinh	02401.01.030208.002	Cái	1	1			
17	Máy tính xách tay Dell Vostro 3450 Thanh Mỹ	02401.02.030000.004	Chiếc	1	1			
18	Máy tính VPCL 212 FX/B màn 24 inch	02401.02.030000.006	Chiếc	1	0		1	Chuyển sang Bình TT khác
19	Máy tính để bàn Acer Veriton X4620G	02401.07.030000.001	Bộ	1				
	Công cụ dụng cụ thiết bị							
20	Máy in Canon LBP 3300	02401.00.110000.003	Chiếc	2	1	Pungy	1	A Mự đã thanh lý 2017
21	Máy hủy tài liệu PS 630C	02401.00.110000.004	Chiếc	2	2			
22	Cây nước nóng lạnh Alpha Legend	02401.00.110000.005	Chiếc	1	1			
23	Máy in Laze HP 1160	02401.00.110000.011	Chiếc	1	1	A. Hùng		
24	Máy in Laze HP 1160	02401.00.110000.012	Chiếc	1	1	Dung		
25	Máy vi tính CMS (Xmedia) LCD 18,5"	02401.00.110000.013	Chiếc	1	0		1	Đã thanh lý 2017
26	Máy in HP 2014d	02401.00.110000.015	Chiếc	1	1			Đã thanh lý 2017
27	Máy in Lazer Canon LBP 3300	02401.00.110000.016	Chiếc	1	1	A. Hùng		Đã
28	Quạt cây Mitsubishi	02401.01.110000.001	Cái	1	1			
29	Máy in HP laser Pro M402d A Tiên 2017	02401.01.110102.001	Cái	1	1			
30	Máy in HP laser Pro 400 M402D Phòng Đào tạo Thanh Lam 2017	02401.01.110102.002	Cái	1	1			
31	Máy in HP Laser jet Pro M402 Thanh Mỹ 2017	02401.01.110102.003	Cái	1	1			
32	Máy in HP Laser jet Pro M402 Hùng Thư 2017	02401.01.110102.004	Cái	1	1			
	Công cụ Dụng cụ Đồ gỗ Văn Phòng							
33	Bàn son ET 1600E (1,6m)	02401.00.120000.002	Chiếc	1	1			
34	Bàn son ET 1400C (1,4m)	02401.00.120000.003	Chiếc	4	4			
35	Bàn gốc	02401.00.120000.005	Chiếc	1	1			
36	Bàn hợp CT2010H6 (2m)	02401.00.120000.006	Chiếc	1	1			
37	Ghế xoay da (TP/TK/GD)	02401.00.120000.007	Chiếc	3	3			
38	Ghế tựa khung sắt tròn inox (ghế Chuyền Viên - ghế Chuyền Viên)	02401.00.120000.008	Chiếc	6	6			
39	Ghế da (ghế da cũ)	02401.00.120000.009	Chiếc	7	7			Đã thanh lý

TT	Tài sản	Mã tài sản	Theo sổ kế		Theo kiểm kê		Chênh lệch	Ghi chú
			toán					
			DVT	SL	SL	Vị trí	SL	
40	Tủ đựng tài liệu sắt Hòa Phát 2 cánh	02401.00.120000.011	Chiếc	2	2	XLHV		
41	Tủ sắt Hoà Phát 4 cánh	02401.00.120000.012	Chiếc	1	1	VP		
42	tủ sắt á đông	02401.00.120000.013	Chiếc	3	3	VP		
43	Tủ sắt 4 cánh Xuân Hòa	02401.00.120000.014	Chiếc	2	2	VP		
44	Bàn vi tính 1.0 m	02401.00.120000.018	Chiếc	1	1	VP		
45	Bàn khung nhôm kính 1.5 m	02401.00.120000.019	Chiếc	1	1	VP		
46	Tủ tài liệu đôi	02401.00.120000.021	Chiếc	1	1	VP		
47	Tủ tài liệu đôi	02401.00.120000.022	Chiếc	1	1	VP		
48	Tủ tài liệu đôi	02401.00.120000.023	Chiếc	1	1	VP		
49	Ghế Văn phòng SL 901	02401.00.120000.024	Chiếc	1	1	VP		
50	Bàn HP ET 1400	02401.00.120000.025	Chiếc	1	1	VP		
51	Ghế SG 912	02401.01.120000.001	Cái	2	2			
52	Bàn OD 1200A	02401.01.120000.002	Cái	1	1			
53	Tủ CA3A 4 cánh 4 cánh	02401.01.120000.003	Cái	1	1			
54	Bàn Sơn DT 1890 H35	02401.01.120000.004	Cái	2	2			
55	Tủ DC 1840 M	02401.01.120000.005	Cái	1	1			
	Tài sản chưa có mã							
56	Máy tính xách tay Dell Vostro 3440 - Anh Phong		Chiếc	1				
57	Máy tính xách tay Dell Vostro 3440 - Anh Thủy		Chiếc	1				
58	Tủ sắt 4 cánh Xuân Hòa		Cái	5				
59	Ghế tựa da		Cái	6				
	Tổng cộng			92	-			

TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ
(Ký họ, tên, đóng dấu)

ĐƠN VI SỬ DỤNG
(Ký họ, tên)

Nguyễn An, ngày 22 tháng 11 năm 2019
BỘ PHẬN KIỂM KÊ
(Ký họ, tên)

Nguyễn Thị Thanh Vinh

Trần Anh Tuấn

